

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO LÂM  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HNGĐ-ST

Ngày 19/7/2022.

Về việc: “*Tranh chấp về xác định cha cho con*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Linh**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà: **Nguyễn Thị Tài**.

2. Bà: **Phan Thị Hà**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Ka Hít** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà **Lâm Thị Hồng**-Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 79/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/3/2022 về việc “*Tranh chấp về xác định cha cho con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/6/2022; quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Sử Văn B**, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Tân Đình, xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Có đơn đề nghị vắng mặt).

- Bị đơn: Ông **Ngô Hữu T**, sinh năm 1972 và bà **Trần Bích Phương**, sinh năm ; địa chỉ: Thôn 05, xã L.T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Ông T vắng mặt, bà Phương có đơn đề nghị vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

**Tại đơn khởi kiện ngày 17/3/2022, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:**

Ông và bà Phương quen nhau đầu năm 1994 nhưng chỉ ở mức bạn bè, sau đó bà Phương kết hôn với ông T. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống với ông T không hạnh phúc. Đầu năm 2017, ông và bà Phương gặp lại nhau rồi phát sinh tình cảm và có quan hệ sinh lý với nhau. Sau đó, bà Phương có thai và sinh ra cháu **Ngô B Phương Thùy**, sinh ngày 31/12/2018. Do nghi ngờ là con của ông với bà Phương nên ông đã đưa cháu Thùy đi giám định thì kết quả đúng là con của ông với bà Phương. Khi ông

đem chuyện này nói với ông T thì ông T nhất quyết không thừa nhận sự thật này, đồng thời xảy ra tranh chấp. Do đó, ông B yêu cầu Tòa án xác định cháu Thùy là con đẻ của ông với bà Phương.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và đúng pháp luật, ông B cung cấp bản chính phiếu kết quả phân tích AND, Giấy khai sinh đứng tên cháu Ngô B Phương Thùy.

Bị đơn ông T đã được Tòa án thông báo, tổng đạt, niêm yết đúng quy định nhưng ông không có mặt nên không có bản trình bày nào.

Tại bản tự khai ngày 26/3/2022 bị đơn bà Phương xác nhận toàn bộ lời trình bày của ông B là đúng và đề nghị Tòa án xác định cháu Thùy là con đẻ của bà với ông B.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xác định ông B là cha đẻ của cháu Thùy và giải quyết án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

**1. Về tố tụng:** Ông B, bà Phương có đơn đề nghị vắng mặt, ông T vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên áp dụng khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

**2. Về nội dung:**

[2.1] Về yêu cầu xác định cha cho con của ông B: Bà Phương và ông B thừa nhận đã quen biết và có tình cảm với nhau từ năm 1994. Do hôn nhân của bà với ông T không hạnh phúc nên khi gặp lại ông B vào năm 2017 đã nảy sinh quan hệ sinh lý với nhau và có con chung cháu Ngô B Phương Thùy, sinh ngày 31/12/2018. Mặt khác, kết quả xét nghiệm ngày 15/01/2022 thể hiện ông Sử Văn B và cháu Ngô B Phương Thùy có cùng huyết thống cha con với nhau với độ tin cậy 99,999%. Do đó căn cứ vào Điều 89, 91 khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B xác định ông B chính là cha đẻ của cháu Thùy.

[2.2] Ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt nên không có bất kỳ trình bày nào. Do đó, Tòa án căn cứ vào lời trình bày của ông B, bà Phương và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết yêu cầu của ông B theo đúng quy định pháp luật.

[2.2] Về án phí: Ông B được miễn án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 89, 91 khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Sử Văn B : Công nhận ông Sử Văn B sinh ngày 05/12/1976, số căn cước công dân 042076000221 cấp ngày 18/4/2017; nơi thường trú Thôn Tân Đình, xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh là cha đẻ của cháu Ngô B Phương Thùy, sinh ngày 31/12/2018 do bà Trần Thị Bích Phương sinh ra.

Ông B , bà Phương có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cải chính lại tên người cha trong giấy khai sinh cho cháu Ngô B Phương Thùy theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Ông B được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 4358 ngày 17/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Ông B , bà Phương, ông T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Lâm Đồng <sup>(2)</sup>
- VKS huyện Bảo Lâm;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- CC.THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã L.T ;**Nguyễn Văn Linh**
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Hà**

**Nguyễn Thị Tài**

**Nguyễn Văn Linh**